

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 198/2023/HSPT

Ngày 19/9/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huồn.
Các Thẩm phán: Ông Trương Công Bình và ông Vũ Văn Tú
Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Bích Ngân là Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa ngày 19 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 208/2023/TLPT-HS ngày 24 tháng 8 năm 2023, đối với các bị cáo Đặng Chí B và Cao Ngọc T, do có kháng cáo của các bị cáo và người bị hại, đối với bản án hình sự sơ thẩm số:39/2023/HS-ST ngày 06 tháng 7 năm 2023, của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk.

Các bị cáo kháng cáo và bị kháng cáo:

1. ĐẶNG CHÍ B, sinh năm 1998 tại tỉnh Bến Tre.

Nơi cư trú: Thôn 9, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Đặng Công D, sinh năm 1975 và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1973; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại - Có mặt.

2. CAO NGỌC T, sinh năm 1988 tại tỉnh Bến Tre

Nơi cư trú: Thôn 9, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Cao Văn D, sinh năm 1954 và bà: Nguyễn Thị X, sinh năm 1954; Có vợ: Âu Thị T, sinh năm 1990; Có 02 con (con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2017); Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Đặng Chí B, theo yêu cầu của bị cáo: Luật sư Nguyễn Tăng H - Văn phòng luật sư T, Đoàn luật sư Đắk Lắk - Có mặt và theo yêu cầu của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk: Ông Hoàng Văn C - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Cao Ngọc T, theo yêu cầu của bị cáo: Luật sư Nguyễn Tiến Th - Văn phòng luật sư B, Đoàn luật sư Đắk Lắk- Có mặt và theo yêu cầu của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk: Bà Nguyễn Thị Bích N - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk- Có mặt.

Người bị hại: Anh Phạm Ngọc C, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Thôn 9, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị hại: Bà Hồ Thị Th, sinh năm 1960 - Có mặt.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 28/8/2022, Cao Ngọc T, Đặng Chí B và một số người khác, đang ngồi nhậu với nhau tại nhà ông Trần Châu G, thuộc thôn 9, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, thì anh Phạm Ngọc C ở cạnh nhà ông G cũng đi nhậu về và chửi bới ông G; T thấy C say rượu, chửi bới, nên chạy đến nhà ông Nguyễn Thế H ở bên cạnh nhà anh C, là Công an viên thôn 9, nhờ can thiệp nhưng ông H không đồng ý can thiệp; T quay trở lại nhà ông G thì gặp chị Phạm Thị Lan là vợ ông H ngay trước nhà C; Chị Lan nói cho T biết chị Âu Thị Y là vợ của T, vừa đi xe mô tô ngang qua nhà anh C, C đã cầm cục đá định ném vào người chị Y; Lúc này, B lấy xe mô tô đi về; Khi đi ngang quan cổng nhà ông C, B dừng xe lại đi vệ sinh, thì C chạy đến dùng tay trái bóp cổ B, tay phải cầm cục đá định đánh B; B dùng tay trái gạt tay của C ra và dùng tay phải đâm vào mặt C, làm C ngã ngửa ra sau, đầu đập xuống đường nhựa; T thấy vậy, chạy đến dùng tay đâm vào mặt C; Thấy C nằm im bất tỉnh, mọi người đưa C đến bệnh viện cấp cứu.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 892/TgT-TTPY ngày 11/10/2022, của Trung tâm pháp y, thuộc Sở y tế tỉnh Đắk Lắk kết luận: Phạm Ngọc C bị đập não thái dương trái, gây liệt $\frac{1}{2}$ người phải mức độ nặng; tụ máu dưới màng cứng bán cầu trái; xuất huyết khoang dưới nhện thái dương- đỉnh trái và liên não; khuyết sọ đỉnh trái; gãy xương mũi; gãy mỏm xương hàm bên trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể, do thương tích gây nên hiện tại là 86%.

Cơ chế hình thành vết thương:

Gãy xương mũi; gãy mỏm xương hàm bên trái, do vật tày tác động trực tiếp gây nên, có hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải.

Nứt sọ xương đá thái dương phải; nứt thành xoang bướm phải, do tác động trực tiếp của vật tày cứng, hướng từ phải sang trái; tụ máu dưới màng cứng bán cầu bên trái và liên não; Xuất huyết khoang dưới nhện thái dương- đỉnh trái; Đập não thái dương trái; Tụ máu nội sọ, do cơ chế đung- đội trong chấn thương sọ não gây nên.

Liệt $\frac{1}{2}$ người phải mức độ nặng do di chứng của tổn thương não gây nên.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2023/HS-ST ngày 06/7/2023, của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk, đã áp dụng: Điểm a khoản 3 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đặng Chí B 05 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Cao Ngọc T 06 năm tù về tội Cố ý gây thương tích.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 580, 587 và 590 BLDS.

Buộc các bị cáo Đặng Chí B và Cao Ngọc T liên đới bồi thường cho anh Phạm Ngọc C: 81.859.000đ tiền chi phí điều trị thương tích; tiền chi phí điều trị

tái khám 08 lần 15.000.000đ; Tiền mất thu nhập, không lao động được trong 06 tháng x 200.000đ/ngày = 36.000.000đ; Tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong 06 tháng x 200.000đ/ngày = 36.000.000đ; Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 1.800.000đ x 40 tháng lương cơ bản = 72.000.000đ. Tổng cộng 240.859.000đ; Chia theo phần: Mỗi bị cáo phải bồi thường 120.429.500đ; Đặng Chí B được khấu trừ 75.000.000đ đã bồi thường, còn lại phải bồi thường 45.429.000đ; Cao Ngọc T được khấu trừ 40.000.000đ đã bồi thường, còn lại phải bồi thường 80.429.500đ.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 17/7/2023, bị cáo Đặng Chí B có đơn kháng cáo cho rằng: Bị cáo gây thương tích cho anh C là phòng vệ chính đáng, nên bị cáo không phạm tội, không phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh C, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại vụ án.

Ngày 17/7/2023, người bị hại có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xử tăng hình phạt đối với Đặng Chí B, Cao Ngọc T và tăng tiền bồi thường thiệt hại cho người bị hại.

Ngày 18/7/2023, bị cáo Cao Ngọc T có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đặng Chí B khai nhận: Giữa bị cáo và anh Phạm Ngọc C không quen biết nhau, không có mâu thuẫn với nhau; Khoảng 18 giờ, ngày 28/8/2022, bị cáo cùng với Cao Ngọc T và một số người khác, đang uống bia với nhau tại nhà ông Trần Châu G, thuộc thôn 9, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, thì anh Phạm Ngọc C nhà ở bên cạnh nhà ông G, chửi bới ông G, nên bị cáo lấy xe mô tô đi về; khi đi ngang qua cổng nhà ông H và nhà anh C, thì anh C từ trong nhà chạy ra, dùng tay trái bóp cổ bị cáo, tay phải anh C cầm cục đá định đánh bị cáo, nên bị cáo đã dùng tay trái gạt tay anh C ra và dùng tay phải đâm vào mặt anh C, làm anh C ngã ngửa đập đầu xuống đường nhựa; Cao Ngọc T chạy đến đến dùng tay đâm nhiều cái vào mặt anh C; Sau đó, mọi người đưa anh C đi bệnh viện cấp cứu.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Cao Ngọc T khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 28/8/2022, bị cáo cùng với Đặng Chí B và một số người khác đang ngồi uống bia tại nhà ông Trần Châu Giang, thì anh Phạm Ngọc C chửi bới ông G; Bị cáo đến nhà ông Nguyễn Thế H là Công an viên thôn 9, xã Ea Rvê nhờ can thiệp, thì gặp chị L vợ ông H nói cho bị cáo biết, anh C vừa cầm đá định ném vào người vợ bị cáo, khi vợ bị cáo đi ngang qua cổng nhà anh C, nên khi thấy B đánh anh C ngã xuống đường, bị cáo chạy đến và dùng tay đâm vào mặt anh C.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND tỉnh Đắk Lắk cho rằng: Bản án sơ thẩm tuyên xử Cao Ngọc T phạm tội Cố ý gây thương, theo điểm a khoản 3 Điều 134 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử Đặng Chí B phạm tội Cố ý gây thương tích, là không đúng với quy định của pháp luật. Bởi lẽ, giữa bị cáo và anh C không có mâu thuẫn với nhau; Khi bị cáo dừng xe mô tô và đi vệ sinh trước cổng nhà anh C, anh C đã vô cớ dùng tay trái bóp cổ bị cáo và tay phải cầm cục đá định đánh bị cáo, nên bị cáo có quyền chống trả lại hành vi tấn công của anh C. Tuy nhiên, việc bị cáo đâm vào mặt anh C, khi anh C đang say rượu và anh C chưa đánh bị cáo,

là vượt quá mức cần thiết, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người bị hại, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về tội danh đối với bị cáo và tuyên bố bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 136; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS; xử phạt Đặng Chí B từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù.

Xét mức hình phạt 06 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Cao Văn T là có phần nghiêm khắc; Bởi lẽ, thương tích của anh C chủ yếu do bị cáo B gây ra; bị cáo T được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS; Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ea Súp 10.000.000đ để bồi thường cho anh C, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người bị hại, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm hình phạt cho bị cáo và xử phạt bị cáo từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại về sức khỏe: Tòa án cấp sơ thẩm buộc các bị cáo B và T, liên đới bồi thường cho anh C tiền chi phí điều trị thương tích và các thiệt hại khác, theo quy định của pháp luật, tổng cộng 240.859.000đ là có căn cứ. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận bồi thường cho anh C khoản tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là không đúng, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của người bị hại, buộc các bị cáo B và T liên đới bồi thường cho anh C khoản tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là 20.000.000đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị hại cung cấp hóa đơn, chứng từ điều trị phục hồi chức năng, từ ngày 05/02/2023 đến ngày 05/7/2023, với tổng chi phí điều trị 20.700.000đ và yêu cầu bồi thường. Tuy nhiên, khoản chi phí này, chưa được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét giải quyết, do đó cần tách ra để giải quyết bằng một vụ kiện dân sự.

Người bào chữa cho bị cáo Đặng Chí B cho rằng: Giữa bị cáo và anh Phạm Ngọc C không có mâu thuẫn với nhau. Do anh C say rượu, vô cớ dùng tay trái bóp cổ bị cáo và tay phải cầm cục đá định đánh bị cáo, nên bị cáo có quyền phòng vệ chống trả lại hành vi tấn công của anh C; Việc bị cáo gây thương tích cho anh C với tỷ lệ tổn thương cơ thể 86%, là phạm tội Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát, sửa bản án sơ thẩm về tội danh đối với bị cáo; tuyên bố bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng và xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất.

Người bào chữa cho bị cáo Cao Ngọc T cho rằng: Bị cáo chỉ đâm anh C một cái vào mặt, gây thương tích cho anh C với tỷ lệ tổn thương cơ thể 10%, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 134 BLHS để xử phạt bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai của các bị cáo Đặng Chí B và Cao Ngọc T tại phiên tòa phúc thẩm, là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ

thâm; phù hợp với lời khai của lời khai của người làm chứng, phù hợp với kết quả giám định pháp y và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 28/8/2022, Đặng Chí B, Cao Ngọc T và một số người khác, đang uống bia với nhau tại nhà ông Trần Châu G, thuộc thôn 9, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, thì anh Phạm Ngọc C nhà ở bên cạnh nhà ông G, đã uống rượu say và chửi bới ông G; B lấy xe mô tô đi về nhà; khi B đi ngang qua cổng nhà anh C và nhà ông H, B dừng xe lại đi vệ sinh, thì anh C đã chạy đến dùng tay trái bóp cổ B và tay cầm cục đá định đánh B, B dùng tay trái gạt tay anh C và dùng tay phải đâm vào mặt anh C, làm anh C ngã ngửa người đập đầu xuống mặt đường nhựa; T chạy đến tiếp tục dùng tay đâm vào mặt anh C, gây thương tích cho anh C, với tỷ lệ tổn thương cơ thể 86%.

[2.1] Người bào chữa cho bị cáo Cao Ngọc T cho rằng, bị cáo chỉ gây thương tích cho anh C 18%, Hội đồng xét xử xét thấy, không có căn cứ để chấp nhận: Bởi lẽ, mặc dù giữa T và anh C không có mâu thuẫn với nhau, T và B không bàn bạc với nhau đánh anh C nhưng khi thấy anh C và B xô xát đánh nhau, T đã tiếp nhận động cơ, mục đích phạm tội của B, xông vào hỗ trợ B, đánh anh C, nên các bị cáo B và C phải chịu trách nhiệm chung về hậu quả đối với thương tích của anh C.

Vì vậy, Toà án cấp sơ thẩm tuyên xử Cao Ngọc T, phạm tội Cố ý gây thương tích, với tình tiết định khung hình phạt là gây thương tích cho người khác, mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên, được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 134 BLHS là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

[2.2] Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử Đặng Chí B phạm tội Cố ý gây thương tích, theo điểm a khoản 3 Điều 134 BLHS, là chưa đúng với quy định của pháp, chưa xem xét đầy đủ, C diện vụ án. Bởi lẽ, giữa bị cáo và anh C không quen biết nhau, không có mâu thuẫn với nhau; Khi thấy anh C đã say rượu và chửi bới ông Trần Châu G, bị cáo lấy xe mô tô đi về nhà; khi đi ngang qua cổng nhà anh C và nhà ông H, bị cáo dừng xe lại đi vệ sinh, thì anh C vô cớ chạy đến dùng tay trái bóp cổ bị cáo và tay phải cầm cục đá định đánh bị cáo; Hành vi của anh C vô cớ tấn công bị cáo là trái pháp luật, đe dọa xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe bị cáo, nên bị cáo có quyền chống trả lại hành vi tấn công của anh C. Tuy nhiên, việc bị cáo dùng tay đâm thẳng vào mặt C, khi anh C chưa thực hiện hành vi đánh bị cáo, là quá mức cần thiết, không phù hợp với tính chất và mức độ nguy hiểm do hành vi xâm hại của anh C. Bởi lẽ, bị cáo biết rõ anh C đang trong trạng thái say rượu; đi, đứng không vững; Hơn nữa, địa điểm anh C dùng tay bóp cổ bị cáo là khu dân cư, có nhiều người chứng kiến và những người này sẵn sàng hỗ trợ bị cáo, ngăn cản hành vi anh C tấn công bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của người bị hại, cần chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về tội danh và tuyên bố bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng.

[3] Xét mức hình phạt 06 năm tù, mà Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Cao Ngọc T là thoả đáng và đã xem xét đầy đủ đến các tình tiết giảm nhẹ, cũng như nguyên nhân bị cáo phạm tội; Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo tự nguyện

bồi thường thêm cho anh C 10.000.000đ; Đây là tình tiết giảm nhẹ mới, được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của người bị hại, cần chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giảm hình phạt cho bị cáo, để thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[4] Về bồi thường thiệt hại sức khỏe: Anh Phạm Ngọc C bị thương tích, với tỷ lệ tổn thương cơ thể 86% và điều trị tại bệnh viện Đa khoa vùng Tây Nguyên từ ngày 29/8/2022 đến ngày 20/9/2022; Điều trị tại bệnh viện Y học cổ truyền từ ngày 10/10/2022 đến ngày 21/10/2022 và từ ngày 15/11/2022 đến ngày 29/11/2022. Tòa án cấp sơ thẩm buộc các bị cáo B và T liên đới bồi thường cho anh C tiền chi phí điều trị thương tích; tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị và phục hồi sức khỏe 06 tháng; Tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong thời gian điều trị và phục hồi sức khỏe 06 tháng; Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần, bằng 40 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định. Tổng cộng 240.859.000đ, là đã xem xét đầy đủ và có căn cứ. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm, không chấp nhận khoản tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe, mà anh C yêu cầu bồi thường, với lý do không có hóa đơn, chứng từ là không đúng; Bởi lẽ, thực tế gia đình anh C có chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe cho anh C. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người bị hại về tăng tiền bồi thường thiệt hại và buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho người bị hại khoản tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là 20.000.000đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị hại cung cấp hóa đơn, chứng từ điều trị phục hồi chức năng, từ ngày 05/02/2023 đến ngày 05/7/2023, với tổng chi phí điều trị 20.700.000đ và yêu cầu bồi thường. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, khoản chi phí này, chưa được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét giải quyết. Do giới hạn phạm vi xét xử phúc, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm, không thể xem xét, giải quyết; Hơn nữa, để đảm bảo chế độ xét xử sơ thẩm, phúc thẩm, được quy định tại Điều 27 BLTTHS, Hội đồng xét xử xét thấy, cần tách ra để giải quyết bằng một vụ kiện dân sự.

[5] Về án phí: Các bị cáo Đặng Chí B và Cao Ngọc T thuộc hộ nghèo, Hội đồng xét xử xét thấy, cần miễn án phí dân sự sơ thẩm cho các bị cáo; Các bị cáo B và T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; anh Phạm Ngọc C không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b, c khoản 1 Điều 357; điểm b khoản 2 Điều 357 BLTTHS: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đặng Chí B, sửa bản án sơ thẩm về tội danh đối với bị cáo Đặng Chí B; Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Cao Ngọc T, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo T; Chấp nhận kháng cáo của người bị hại, sửa bản án sơ thẩm về bồi thường thiệt hại.

Tuyên bố bị cáo Cao Ngọc T phạm tội Cố ý gây thương tích; Bị cáo Đặng Chí B phạm tội Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xử phạt: Cao Ngọc T 05 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 136; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt: Đặng Chí B 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 584, Điều 587 và Điều 590 BLDS.

Buộc các bị cáo Đặng Chí B và Cao Ngọc T phải liên đới bồi thường cho anh Phạm Ngọc C 96.859.000đ tiền chi phí điều trị thương tích; 36.000.000đ tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị và phục hồi sức khỏe; 20.000.000đ tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe; 72.000.000đ tiền bù đắp tổn thất về tinh thần; 36.000.000đ tiền mất thu nhập của người chăm sóc anh C trong thời gian điều trị và phục hồi sức khỏe. Tổng cộng 260.859.000đ; Chia theo phần: Mỗi bị cáo phải bồi thường cho anh C 130.429.500đ; Đặng Chí B được khấu trừ 75.000.000đ đã bồi thường, còn lại B phải bồi thường cho anh C 55.429.500đ; Cao Ngọc T được khấu trừ 40.000.000đ đã bồi thường và 10.000.000đ bị cáo đã nộp bồi thường tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ea Súp theo biên lai số 60AA/2021/0001639 ngày 21/7/2023, còn lại T phải bồi thường cho anh C 80.429.500đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, đối với khoản tiền bồi thường cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS.

Tách yêu cầu bồi thường của anh Phạm Ngọc C về chi phí điều trị phục hồi chức năng, để giải quyết bằng một vụ kiện dân sự

Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm và án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Cao Ngọc T và Đặng Chí B; Các bị cáo B và T, không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; anh Phạm Ngọc C không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao;
- TAND Cấp cao
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea Súp;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Công an huyện Ea Súp;
- Chi cục THADS huyện E;
- Bị cáo;
- NTGTTK;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Hườn